|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 3982/CHK-ANHK *V/v thực hiện quy định về giấy tờ nhân thân của hành khách của Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT* | *Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2019* |

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | - Cảng vụ hàng không miền Bắc, Trung, Nam; - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP; - Các cảng hàng không Việt Nam; - Các hãng hàng không Việt Nam; - Các công ty phục vụ mặt đất. |

Ngày 29/3/2019, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) đã ban hành Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không (ANHK) và kiểm soát chất lượng ANHK Việt Nam. Thông tư này thay thế các Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT ngày 01/02/2016, Thông tư số 45/2017/TT-BGTVT ngày 17/11/2017, Thông tư số 02/2018/TT-BGTVT ngày 09/01/2018 và bãi bỏ Quyết định số 1281/QĐ-BGTVT ngày 26/4/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

Để bảo đảm việc hiểu, triển khai thực hiện thống nhất trong toàn ngành nội dung quy định của Phụ lục XIV, Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT đối với các loại giấy tờ về nhân thân của hành khách sử dụng để làm thủ tục đi tàu bay trên các chuyến bay nội địa của Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam (Cục HKVN) lưu ý các đơn vị việc triển khai các quy định này như sau:

**I. Hành khách mang quốc tịch nước ngoài** *(thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 và khoản 3 mục I của Phụ lục XIV)* và các nội dung cụ thể như sau:

1. Trường hợp trẻ em không có hộ chiếu riêng: chấp nhận hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi hoặc người giám hộ) của trẻ em đó có chứa các thông tin: họ tên, ngày, tháng, năm sinh và ảnh của trẻ em. Không cần phải có người đại diện theo pháp luật đi cùng trẻ em để làm thủ tục hàng không.

2. Thẻ thường trú do cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cấp cho người nước ngoài được phép cư trú không thời hạn tại Việt Nam và có giá trị thay thị thực.

3. Thẻ tạm trú do cơ quan quản lý xuất nhập cảnh hoặc cơ quan có thẩm quyền của Bộ Ngoại giao cấp cho người nước ngoài được phép cư trú có thời hạn tại Việt Nam và có giá trị thay thị thực.

4. Giấy phép lái xe (ô tô, mô tô) của Việt Nam. Trường hợp sử dụng Giấy phép lái xe của nước ngoài, phải mang theo Giấy phép lái xe quốc tế (IDP) và giấy phép lái xe quốc gia được cấp của hành khách, tuân thủ quy định tại Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

5. Thẻ nhận dạng của các hãng hàng không Việt Nam. Các hãng hàng không quyết định thẻ nhận dạng của hãng nào được chấp nhận cho việc làm thủ tục hàng không của hãng mình và quy định cụ thể trong chương trình ANHK của hãng.

**II. Hành khách mang quốc tịch Việt Nam chưa đủ 14 tuổi** *(thực hiện theo quy định tại khoản 3 mục I của Phụ lục XIV)* và các nội dung cụ thể như sau:

1. Trường hợp trẻ em không có hộ chiếu riêng, thực hiện như nội dung tại điểm 1 mục I nêu trên.

2. Trường hợp sử dụng giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh thì phải là bản chính hoặc bản sao có chứng thực, bản sao từ sổ gốc theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

**III. Hành khách mang quốc tịch Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên** *(thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 mục I của Phụ lục XIV)* và các nội dung cụ thể như sau:

1. Giấy chứng minh, chứng nhận của công an nhân dân được quy định tại Nghị định số 59/2008/NĐ-CP ngày 08/5/2008 của Chính phủ; Thông tư số 13/2008/TT-BCA ngày 29/8/2008 của Bộ Công an như: Giấy chứng minh Công an nhân dân cấp cho sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân đang phục vụ tại ngũ trong lực lượng Công an nhân dân theo chế độ chuyên nghiệp; Giấy chứng nhận cấp cho hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn; công nhân, nhân viên; nhân viên tạm tuyển đang phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân.

2. Giấy chứng minh, chứng nhận của quân đội nhân dân được quy định tại Nghị định số 130/2008/NĐ-CP ngày 19/12/2008; Nghị định số 59/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Thông tư số 218/2016/TT-BQP ngày 27/12/2016 của Bộ Quốc phòng như: Giấy chứng minh sĩ quan Quân đội nhân dân; Chứng minh quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; Thẻ hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ; Thẻ sĩ quan dự bị; Thẻ quân nhân chuyên nghiệp và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị.

3. Thẻ Nhà báo do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp được quy định tại Thông tư số 49/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Giấy phép lái xe ô tô, mô tô của Việt Nam cấp. Lưu ý Giấy phép IDP do Việt Nam cấp không có hiệu lực sử dụng trong nước theo quy định tại Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

5. Thẻ nhận dạng của các hãng hàng không Việt Nam, thực hiện như nội dung tại điểm 5 mục I nêu trên.

6. Trường hợp sử dụng Giấy xác nhận nhân thân do công an phường, xã nơi thường trú hoặc tạm trú xác nhận: Thông tư số 13/2019/TT-BGTVT quy định không ban hành mẫu giấy xác nhận, chỉ yêu cầu các nội dung cần có trong văn bản xác nhận (bao gồm: cơ quan xác nhận, người xác nhận; ngày, tháng, năm xác nhận; họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quê quán, nơi thường trú của người được xác nhận; lý do xác nhận). Giấy xác nhận có dán ảnh, đóng dấu giáp lai và chỉ có giá trị trong vòng 30 ngày kể từ ngày xác nhận.

Việc tiến hành phỏng vấn, đối chiếu nhằm xác minh đúng nhân thân hành khách (nhận biết các loại Giấy phép lái xe của nước ngoài; Giấy chứng nhận của công an nhân dân, quân đội nhân dân; Thẻ Nhà báo); kiểm tra, đánh giá các điều kiện tại điểm 5 mục I Phụ lục XIV; tuyên truyền để hành khách hiểu và tuân thủ theo đúng quy định cần có sự phối hợp giữa nhân viên giám sát của hãng hàng không và lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, nhân viên làm thủ tục hàng không. Các cảng vụ hàng không giám sát và chủ động chủ trì giải quyết các trường hợp phát sinh vướng mắc.

**IV. Các nội dung không còn giá trị áp dụng**

1. Bỏ mẫu Giấy xác nhận nhân thân.

2. Bỏ nội dung: lưu ý các loại giấy tờ hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy thông hành, thị thực rời, thẻ thường trú, thẻ tạm trú do Việt Nam cấp phải có dấu xuất, nhập cảnh Việt Nam theo quy định.

3. Bỏ nội dung giấy ủy quyền của cha, mẹ, người giám hộ đối với trẻ em.

Văn bản này thay thế các văn bản số 38/CHK-ANHK ngày 04/01/2019 và số 2435/CHK-ANHK ngày 16/6/2016 của Cục HKVN.

Quá trình triển khai thực hiện, khi có phát sinh vướng mắc, cần giải thích cụ thể, yêu cầu báo cáo ngay về Cục HKVN qua Phòng ANHK ([AvSec@caa.gov](mailto:AvSec@caa.gov).vn, 0912002199, 0983299992 và 0912318888) để được hướng dẫn giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên, - Cục trưởng (để b/c); - PCT Đinh Việt Sơn; - Các phòng, Văn phòng và Thanh tra; - Website Cục HKVN; - Lưu: VT, ANHK (HungLN.Xbn). | **KT. CỤC TRƯỞNG PHÓ CỤC TRƯỞNG     Đinh Việt Sơn** |